TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN P** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **13**/2022/QĐST- DS	*Điện Biên P, ngày 19 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2021/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (A)**; địa chỉ trụ sở: Số z, đường Láng H, phường Thành C, quận Ba Đ, thành phố Hà N.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông **Tiết Văn T** - chức vụ: Tổng giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Thào Thị D** - chức vụ: Giám đốc A chi nhánh thành phố Điện Biên P; địa chỉ: Số a, tổ dân phố s, phường Tân T1, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thào Thị D: Ông **Lê Doãn S** - chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Mường Thanh A chi nhánh thành phố Điện Biên P.

***** Bị đơn: Bà **Đào Thị T2** và ông **Phạm Việt C**; cùng địa chỉ: Tổ dân phố m, phường Tân T, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Việt C và bà Đào Thị T2 có trách nhiệm trả nợ đã vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (A) qua Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam - Chi nhánh thành phố Điện Biên P - Phòng giao dịch Mường T3 theo Hợp

đồng tín dụng số 8912-LAV-202000400 ngày 30/3/2020, tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 25/10/2021 là: 2.167.381.618 (*Hai tỉ, một trăm sáu mươi bẩy triệu, ba trăm tám mươi mốt nghìn, sáu trăm mười tám)* đồng.

2.2. Ông Phạm Việt C và bà Đào Thị T2

tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nêu trên từ ngày 26/10/2021 đến khi thi hành án xong, cụ thể: Lãi suất trong hạn tại thời điểm cho vay ghi trên hợp đồng tín dụng là 10,5%/năm trên nợ gốc; Lãi suất nợ quá hạn (bằng 150% lãi suất nợ trong hạn) bằng 15,75%/năm.

2.3. Ông Phạm Việt C và bà Đào Thị T2 tiếp tục thực hiện Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 10/2020/HĐTC ngày 27/3/2020 giữa bên nhận thế chấp: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam - Chi nhánh thành phố Điện Biên P - Phòng giao dịch Mường T3 và bên thế chấp: Phạm Việt C, bà Đào Thị T2.

2.4. Về án phí: Ông Phạm Việt C và bà Đào Thị T2 chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải trả là 37.673.816 (*Ba mươi bẩy triệu, sáu trăm bẩy mươi ba nghìn, tám trăm mười sáu*) đồng;

2.5. Về tiền tạm ứng án phí: Hoàn trả Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (A) - Chi nhánh thành phố Điện Biên P số tiền 40.184.525 (*Bốn mươi triệu, một trăm tám mươi tư nghìn, năm trăm hai mươi lăm*) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001725 ngày 16/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Thi hành án dân sự: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Thành phố ĐBP;
- Chi cục THADS TP.ĐBP;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đ